

Bản án số: 48/2019/HSST

Ngày 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

-Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thuận; Ông Trần Văn Đức

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án

Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện VKSND huyện Hậu Lộc tham gia phiên toà:

Ông Ngô Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:47/2019/QĐXXST-HS ngày 18/7/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Minh Th. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1996 - tại xã H Kh, huyện H Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Xã H Kh, huyện H Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở: Thôn Th Đ, xã H Kh, huyện H Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ : Không. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên bố: Trương Văn Q - Sinh năm 1975. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị O - Sinh năm 1972. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Họ và tên vợ: Trịnh Thu H - Sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2018.

Trương Minh Th được sinh ra và lớn lên, học đến lớp 12/12 thì thôi học; năm 2014 đi chấp Hnh nghĩa vụ quân sự, đến năm 2016 xuất ngũ về địa phương lao động tự do và sinh sống cùng với gia đình; hiện nay đang làm công nhân tại Công ty Hoàng Long - Thanh Hóa. Quá trình sinh sống từ trước đến nay chưa có lần nào bị xử lý bằng pháp luật.

Trương Minh Th bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 13 tháng 5 năm 2019; hiện nay đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Người bị hại:**

Anh Lê Văn C - sinh năm 1970 (đã chết) người Đại diện hợp pháp là chị Đỗ Thị Liệu – sinh năm 1971, là vợ anh C (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Th L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

Chị Trịnh Thị H - sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ :Thôn Th Đ, xã H Kh, huyện H Hóa, Thanh Hóa.

Ông Đào Văn Th - sinh năm 1963 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Nh - sinh năm 1955 (vắng mặt)

Anh Đào văn Ch - sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Th L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh Th sinh năm 1996 ở thôn Th Đ, xã H Kh, huyện H Hóa, tỉnh Thanh Hóa có Giấy phép lái xe hạng A1 số 380141015298 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 25 tháng 7 tháng 2014, có giá trị không thời hạn - được điều khiển xe mô tô 2 bánh có dung tích xilanh từ 50 đến dưới 175cm³.

Vào khoảng 18 giờ ngày 21 tháng 4 năm 2019, Trương Minh Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, dung tích 124,8cm³, biển kiểm soát 36B6-235.18, tên chủ xe là chị Trịnh Thu H sinh năm 1999 (vợ của Th) tham gia giao thông đường bộ, đi đến nhà bạn là anh Lại Đức Th sinh năm 1990 ở thôn Đ H, xã M L, huyện Hậu L để mừng nhà mới. Khi đến nH anh Th, Th cùng ngồi ăn và uống rượu với mọi người, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì Th đi về.

Khi Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 chạy về đến Km 219+9 Quốc lộ 10 - đoạn đường thuộc địa phận thôn Y Th, xã Th L, huyện Hậu L; lúc này vào khoảng 20 giờ cùng ngày, trời tối, có dông và mưa lất phất; Th điều khiển xe chạy phía bên phải trên phần đường đi – theo hướng từ xã Th L, huyện Hậu Lộc đi đến xã H Kh, huyện H Hóa. Do không chú ý quan sát phần đường phía trước xe chạy, điều khiển xe trong tình trạng đã uống rượu và điều khiển xe chạy với tốc độ không phù hợp với điều kiện của đường, của thời tiết và tầm nhìn bị hạn chế. Do đó Th không phát hiện thấy ở phía bên phải phần đường phía trước xe chạy có 02 người là ông Lê Văn C sinh năm 1970 và ông Đào Văn Th sinh năm 1963 cùng ở thôn Y Th, xã Th L đang đi bộ cùng chiều. Nên xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 do Th điều khiển đã đâm vào người và hất ông Lê Văn C về phía trước khoảng 15,50 mét, làm cho ông C bị ngã trên mặt đường; Trương Minh Th cũng bị văng ra khỏi xe và ngã trên mặt đường; xe mô tô do Th điều khiển bị đổ nghiêng về bên trái và trượt trên mặt đường về phía trước khoảng 50,40 mét. Hậu quả, ông Lê Văn C bị thương nặng và chết vào khoảng 20 giờ cùng ngày - trước khi được đưa vào Trạm y tế xã Th L cấp cứu; Trương Minh Th bị chấn thương sọ não, chấn thương ngực và chấn thương phần mềm nhiều nơi, phải đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện H Hóa và Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa kể từ ngày 21 đến ngày 29 tháng 4 năm 2019; xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 bị xây xước, hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát Công an huyện Hậu L đã phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng các tổ chức khám nghiệm, vẽ sơ đồ và chụp ảnh hiện trường; đo nồng độ cồn trong khí thở và xét nghiệm chất Mocphin trong nước tiểu của Trương Minh Th.

Cùng ngày 21 tháng 4 năm 2019, Cơ quan cảnh sát Công an huyện Hậu L đã ban Hành Q định trưng cầu giám định số 135/ CSĐT ngày 21 tháng 4 năm 2019 - trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định: Xác định nguY nhân chết của ông Lê Văn C.

Tại Kết luận giám định số 1118/ GĐPY-PC09 ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự đối với ông Lê Văn C kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Toàn thân bên ngoài có các vết rách da, xây xước da, sưng nề, bầm tím; gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân phải; tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh chẩm hai bên, vùng thái dương phải và một phần cơ thái dương phải; vỡ, lún sương hộp sọ; rách màng cứng, dập não; tụ máu lan tỏa màng mềm thùy chẩm bán cầu Đ não hai bên.

NguY nhân chết: Vỡ sương hộp sọ, tụ máu màng mềm, dập não.

Trương Minh Th và Đ diện gia đình ông Lê Văn C đã được thông báo nội dung Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; mọi người đều đồng ý với kết quả giám định và không ai có đề nghị hay yêu cầu gì.

Kết quả xét nghiệm chất Mocphin trong nước tiểu vào hồi 21 giờ 30 phút và đo nồng độ cồn trong khí thở vào hồi 21 giờ 33 phút cùng ngày 21 tháng 4 năm 2019 của Trương Minh Th tại Bệnh viện đa khoa huyện H Hóa, xác định: Âm tính với chất Mocphin; nồng độ cồn trong khí thở là “0,427 mg/ L” - vượt quá mức “0,25 miligam/ 1 lít” khí thở quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là 0,177 miligam. Trương Minh Th và Đ diện gia đình không có đề nghị hay yêu cầu gì về kết quả xét nghiệm chất Mocphin và đo nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông xác định: Địa điểm xảy ra tai nạn tại Km 219+9 Quốc lộ 10 - đoạn đường thuộc địa phận thôn Y Th, xã Th L, huyện Hậu L, trên phần đường đi theo hướng từ xã Th L, huyện Hậu L đi đến xã H Kh, huyện H Hóa; khi xảy ra tai nạn trời tối, mặt đường khô. Mặt đường rải nhựa rộng 7,25 mét, được chia Th hai phần đường cho hai chiều đi bằng vạch sơn rộng 15 Centimét kẻ đứt đoạn trên giữa mặt đường – phần đường của mỗi chiều đi rộng 3,55 mét; lề lưu không phía bên phải đường theo chiều đi rộng 33 Centimét, lề lưu không phía bên trái đường theo chiều đi rộng 68 Centimét. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 do Trương Minh Th điều khiển với ông Lê Văn C ở phía bên phải trên phần đường đi - cách mép đường phía bên phải trong khoảng 97,5 Centimét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi ông Lê Văn C xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 do Trương Minh Th điều khiển với ông Lê Văn C tại bên phải tay lái xe mô tô với bên phía sau người ông C. (

Trong quá trình điều tra vụ án, Trương Minh Th và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận và bồi Th xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông Lê Văn C với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đ diện gia đình ông C không yêu cầu Th phải bồi Th

thêm khoản nào khác; đồng thời xin miễn, giảm một phần trách nhiệm hình sự cho Trương Minh Th.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu L đã tạm giữ giấy phép lái xe của Trương Minh Th, xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 do Th đã điều khiển gây tai nạn, bản sao chứng thực chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên chủ xe là Trịnh Thu H, cùng với bản sao chứng thực các giấy tờ có liên quan để phục vụ công tác điều tra. Sau khi khám nghiệm, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải Q vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu L đã trả lại xe mô tô kiểm soát 36B6-235.18 cho chị Trịnh Thu H. Giấy phép lái xe của Trương Minh Th và bản sao các giấy tờ có liên quan hiện đang tạm giữ và đưa vào hồ sơ vụ án .

+Tại bản Cáo trạng số 46/CT- VKSHL ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu L truy tố bị cáo Trương Minh Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

+Tại phiên toà Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu L giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 13; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Minh Th mức án tù 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đưa bị cáo đi chấp hành án.

+ Hình phạt bổ sung: Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo không có liên quan đến việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ chỉ nhằm mục đích phục vụ sinh hoạt của gia đình và việc đi lại của bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại giấy phép lái xe mô tô hiện đang bị tạm giữ trong hồ sơ vụ án cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải Q.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quy định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về Hình vi: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của người làm chứng và biên bản hiện trường về thời gian, địa điểm nơi xảy ra tai nạn, có đủ cơ sở để kết luận: Trương Minh Th có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Chiếu tới

ngày 21 tháng 4 năm 2019, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6-235.18 tham gia giao thông đường bộ. Do không chú ý quan sát phần đường phía trước xe chạy, điều khiển xe mô tô mà trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và điều khiển xe chạy với tốc độ không phù hợp với điều kiện của đường, của thời tiết và tầm nhìn bị hạn chế - vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Nên xe mô tô do Th điều khiển đã đâm vào ông Lê Văn C đang đi bộ cùng chiều ở phía bên phải phần đường theo chiều đi, gây tai nạn vào khoảng 20 giờ cùng ngày tại Km 219+9 Quốc lộ 10 - đoạn đường thuộc địa phận thôn Y Th, xã Th L, huyện Hậu L. Hậu quả, ông Lê Văn C bị thương nặng và chết vào khoảng 20 giờ cùng ngày - trước khi được đưa vào Trạm y tế xã Th L cấp cứu do vỡ sụn khớp sọ, tụ máu màng mềm, dập não; Trương Minh Th bị thương; xe mô tô bị xây xước, hư hỏng.

Như vậy Cáo trạng số 46/CT- VKSHL ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Trương Minh Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ vụ án thấy rằng: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến chết người, do vậy cần phải tuyên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở Th người công dân tốt và làm bài học giáo dục, răn đe phòng ngừa Ch.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo Th khẩn khai nhận Hnh vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi Th toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, Đ diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hiện nay chủ trương của đảng và nH nước nghiêm khắc xử lý đối với những người điều kiện phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, trong tình trạng sử dụng bia, rượu mà trong máu hoặc trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đã được nhà nước tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và đến từng người dân, nhưng bị cáo không chấp Hnh mà còn vi phạm. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo cải tạo và tu dưỡng rèn luyện bản thân, sau này sống có ý thức tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo không có liên quan đến việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ chỉ nhằm mục đích phục vụ sinh hoạt của gia đình và việc đi lại của bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại giấy phép lái xe mô tô hiện đang bị tạm giữ trong hồ sơ vụ án cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã thỏa thuận bồi Th toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đ diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại xe Lead, biển kiểm soát 36B6-235.18 là tài sản hợp pháp của chị Trịnh Thu H vợ bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H, chị H không có ý kiến gì, nên HĐXX miễn xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Q ĐỊNH

***Áp dụng:** Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 13; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

***TuY bổ:** Bị cáo Trương Minh Th phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

***Xử phạt:** Bị cáo Trương Minh Th **36** (Ba mươi sáu) tháng tù , Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đưa bị cáo đi chấp hành án.

*Trả lại giấy phép lái xe hạng A1 số 380141015298 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 25/7/ 2014 cho bị cáo.

***Về án phí:** Buộc bị cáo Trương Minh Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án vắng mặt(hoặc) bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Hậu L;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hậu L;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo, Đ diện bị hại;
- Cơ quan THA huyện;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

